TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 31 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án Dân sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2025 về "Tranh chấp ly hôn " giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 có 02 con chung gồm Nguyễn Thị P, sinh ngày 26/10/1995 và Nguyễn Đình P1, sinh ngày 22/01/2006. Các con chung đã thành niên nên bà T và ông T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí về ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008011 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho bà T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Hồng Đ, huyện T
Tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thanh